

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2018/HS-ST**

Ngày: 11 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lâm Bách

Các Hội thẩm nhân dân: bà Vũ Thị Vân và bà Lê Thị Lâm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: ông Võ Phúc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLST-HS ngày 18/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 12/6/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/HSST-QĐ ngày 27/6/2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Xuân Ch – sinh năm: 1985, tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: thôn V, xã T, Nha Trang, Khánh Hòa

Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê S và bà: Phan Thị T; Vợ là Nguyễn Lại Thị Mỹ D, có 02 người con;

Tiền án, Tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không;

Nhân thân: tại bản án số 06/2018/HSST ngày 17/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt Lê Xuân Ch 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2017 (Hành vi phạm tội thực hiện vào ngày 05/01/2017 và 06/12/2017).

Bị cáo hiện đang chấp hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 13/2018/QĐ-CA ngày 21/5/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm;
Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đ (tên gọi khác: B)– sinh năm: 1985, tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: thôn V, xã T, Nha Trang, Khánh Hòa

Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi H (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Th (đã chết); Vợ là Lê Thị Thanh H, có 01 người con;

Tiền án, Tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không;

Nhân thân: tại bản án số 06/2018/HSST ngày 17/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt Nguyễn Đ 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” . Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2017 (Hành vi phạm tội thực hiện vào ngày 06/12/2017).

Bị cáo hiện đang chấp hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 14/2018/QĐ-CA ngày 21/5/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm;
Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** chị Patâu Xá Thị L – sinh năm: 1998

Địa chỉ: thôn Đ, xã P, Thuận Bắc, Ninh Thuận;

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** anh Nguyễn Đức Th - sinh năm: 1971; Địa chỉ: tổ dân phố P1, thị trấn D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/11/2017 Lê Xuân Ch rủ Nguyễn Đ đi trộm cắp tài sản bán để lấy tiền tiêu xài, Đ đồng ý. Khoảng 9 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô biển số 79Z1- 267.77 chở Ch đi từ Nha Trang lên địa phận xã P, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Khi đến khu vực hồ Sông Trâu thuộc thôn Đ, xã P, quan sát thấy xe mô tô biển số 79F8- 3797 của chị Patâu Xá Thị L dựng trong bụi cây, cách đường khoảng 4m, không có ai trông coi. nên Ch kêu Đ dừng xe đứng cạnh giới, còn mình đi bộ đến chỗ để xe, dùng đoản phá ổ khóa điện, nổ máy rồi chạy xe về lại Nha Trang. Trên đường đi, Đ nói với Ch để lại chiếc xe mới trộm cho mình làm phương tiện đi lại và đưa cho Ch 500.000đ. Sau khi sử dụng được một thời gian, ngày 05/12/2017 Đ bán lại chiếc xe này cho anh Nguyễn Đức Th (cậu ruột) với giá 500.000đ.

Ngày 6/12/2017, khi Đ và Ch thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô tại huyện Cam Lâm thì bị bắt quả tang. Qua đấu tranh, Ch và Đ khai toàn bộ sự việc. Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại xe mô tô biển số 79F8- 3797 cho chị Patâu Xá Thị L, chị L không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03/KLĐGTS ngày 06/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Bắc kết luận xe mô tô biển số 79F8 – 3797 tại thời điểm mất trộm trị giá 2.800.000đ”.

Đối với xe mô tô biển số 79Z1 – 267.77 mà Ch, Đ sử dụng đi trộm là tài sản mà Ch, Đ đã trộm cắp tại Khánh Vĩnh, Cơ quan điều tra huyện Cam Lâm đã bàn giao lại cho Cơ quan điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với Bùi Đức Th là người mua xe mô tô do Ch và Đ trộm cắp. Tuy nhiên, anh Th không biết chiếc xe do trộm cắp mà có, đã tự nguyện giao nộp chiếc xe, không yêu cầu Nguyễn Đ trả lại số tiền đã mua xe. Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Th.

* Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-TB ngày 17/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Lê Xuân Ch , Nguyễn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 , sửa đổi bổ sung năm 2009 (sau đây gọi tắt là BLHS năm 1999).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân Ch , Nguyễn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 20 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Lê Xuân Ch từ 6 – 9 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Đ từ 6 – 9 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo thật lòng hối lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Xuân Ch , Nguyễn Đ khai nhận việc lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 79F8 – 3797, trị giá 2.800.000đ của chị Patâu Xá Thị L vào ngày 27/11/2017 tại khu vực thôn Động Thông, xã Phước Chiến, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận; Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, có

đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Xuân Ch , Nguyễn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS năm 2015) có hiệu lực thi hành. So sánh quy định về hình phạt của BLHS năm 1999 với BLHS năm 2015 về tội “Trộm cắp tài sản” thì hình phạt là ngang nhau. Căn cứ khoản 1 Điều 7 BLHS năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng điều luật của BLHS năm 1999 để xử lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đối với các bị cáo Lê Xuân Ch , Nguyễn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Các bị cáo là người đã thành niên, đủ nhận thức nhận biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, tư lợi nên đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi trộm cắp. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Đây là vụ án đồng phạm, tuy nhiên tính chất, mức độ chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo Ch là người rủ rê bị cáo Đ tham gia trộm cắp, khi thực hiện thì cả hai đều tham gia với vai trò là người thực hành.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản bị mất cắp không lớn và đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn; các bị cáo tự thú khai báo hành vi phạm tội của mình khi bị bắt quả tang trong vụ án khác. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm g, o, p khoản 1 Điều 46 của BLHS năm 1999. Hội đồng xét xử có cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: xe mô tô bị mất đã được thu hồi trả cho bị hại Patâu Xá Thị L, chị L không có yêu cầu nào khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với các bị cáo.

[9] Đối với anh Nguyễn Đức Th là người mua lại xe mô tô do bị cáo Nguyễn Đ trộm cắp bán, quá trình điều tra đã tự nguyện nộp lại xe và không có yêu cầu Đ trả lại tiền mua xe nên không buộc bị cáo bồi thường cho anh Th.

[10] Ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (kèm theo Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: các bị cáo Lê Xuân Ch , Nguyễn Đ (tên gọi khác: B) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm g, o, p khoản 1 Điều 46, Điều 50, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

- Xử phạt: bị cáo Lê Xuân Ch 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HSST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2017.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đ 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HSST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2017.

* Về án phí: các bị cáo Lê Xuân Ch , Nguyễn Đ mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Lưu (hồ sơ, Án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách